

**QUYẾT ĐỊNH**  
**TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE**

**GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN**

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;  
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 192 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 21/5/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, địa chỉ: xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Trần Trung Thành, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Đại úy Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên;

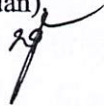
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

**Điều 3.** Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

**Điều 4.** Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Luân)



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Trần Ngọc Tuấn**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE**  
(Kèm theo Quyết định số: 3881/QĐ-CAT-PC08 ngày 18 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

| TT | Họ và tên              | Ngày sinh  | Số định danh | Nơi cư trú                     | Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ | Đã có GPLX hạng | Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo | Ghi chú |
|----|------------------------|------------|--------------|--------------------------------|---------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | ĐẬU THỊ NGỌC ANH       | 6/30/1985  | *****42      | Nghi Kiều, Nghi Lộc, Nghệ An   | X                               |                 | 396                                                                      |         |
| 2  | HOÀNG THỊ VÂN ANH      | 7/18/1992  | *****10      | Nghi Kiều, Nghi Lộc, Nghệ An   | X                               | A1              | 397                                                                      |         |
| 3  | NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN    | 4/10/1995  | *****45      | Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An    | X                               | A1              | 399                                                                      |         |
| 4  | NGUYỄN HỮU HẢI         | 1/15/1990  | *****51      | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An     | X                               | A1              | 400                                                                      |         |
| 5  | ĐẶNG THỊ THU HẰNG      | 10/10/1995 | *****55      | Nghi Diên, Nghi Lộc, Nghệ An   | X                               |                 | 401                                                                      |         |
| 6  | NGUYỄN THỊ HẠNH        | 6/6/1996   | *****45      | Đại Sơn, Đô Lương, Nghệ An     | X                               |                 | 402                                                                      |         |
| 7  | NGUYỄN THỊ HOA         | 10/24/1989 | *****23      | Hưng Đông, TP. Vinh, Nghệ An   | X                               |                 | 403                                                                      |         |
| 8  | LÊ THỊ HƯƠNG           | 9/15/1998  | *****20      | Đại Sơn, Đô Lương, Nghệ An     | X                               |                 | 404                                                                      |         |
| 9  | NGUYỄN LÊ KIM NGÂN     | 4/18/2003  | *****39      | Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An   | X                               | A1              | 405                                                                      |         |
| 10 | NGÔ THỊ BÍCH NGỌC      | 1/5/1996   | *****81      | TT. Tân Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An    | X                               | A1              | 406                                                                      |         |
| 11 | NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN | 12/25/1998 | *****46      | Sơn Hải, Quỳnh Lưu, Nghệ An    | X                               |                 | 407                                                                      |         |
| 12 | VÕ THỊ QUANG           | 12/16/2003 | *****74      | Hưng Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An | X                               | A1              | 408                                                                      |         |
| 13 | ĐẶNG THỊ QUỲNH         | 8/26/1995  | *****98      | Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An | X                               | A1              | 409                                                                      |         |
| 14 | CAO THỊ HỒNG THANH     | 3/15/1982  | *****20      | Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An  | X                               |                 | 410                                                                      |         |
| 15 | NGUYỄN THỊ THUẬN       | 9/7/1992   | *****18      | Đại Sơn, Đô Lương, Nghệ An     | X                               |                 | 411                                                                      |         |

|    |                      |            |         |                                 |   |    |     |  |
|----|----------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|-----|--|
| 16 | TẠ THỊ HOÀI THƯƠNG   | 11/25/1992 | *****01 | Hung Hòa, TP. Vinh, Nghệ An     | X |    | 412 |  |
| 17 | LÊ THỊ THÚY          | 10/11/1992 | *****12 | Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An     | X |    | 413 |  |
| 18 | TRẦN THỊ TRINH       | 12/10/1996 | *****26 | P. Đông Vinh, TP. Vinh, Nghệ An | X |    | 414 |  |
| 19 | ĐINH THANH TÚ        | 2/23/1996  | *****30 | Thọ Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An     | X | A1 | 415 |  |
| 20 | TRẦN THỊ TUYẾT       | 1/8/2002   | *****54 | Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An    | X | A1 | 416 |  |
| 21 | PHẠM THỊ ÁNH         | 6/15/1999  | *****89 | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An      | X | A1 | 417 |  |
| 22 | NGUYỄN MẠNH ĐIẾP     | 2/18/1989  | *****96 | Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An    | X | A1 | 418 |  |
| 23 | HỒ THỊ HÀ            | 6/8/1987   | *****74 | Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An     | X |    | 419 |  |
| 24 | NGUYỄN THỊ HẢI       | 4/8/1982   | *****98 | Văn Sơn, Đô Lương, Nghệ An      | X |    | 420 |  |
| 25 | TRƯƠNG THỊ THANH HẢI | 11/5/1995  | *****88 | Xuân Lâm, Nam Đàn, Nghệ An      | X |    | 421 |  |
| 26 | DƯƠNG THỊ HẰNG       | 7/10/1990  | *****01 | Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An     | X |    | 422 |  |
| 27 | NGUYỄN THỊ HOA       | 11/21/1997 | *****47 | Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An     | X | A1 | 423 |  |
| 28 | NGUYỄN THỊ HOÀI      | 5/6/1985   | *****88 | Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An    | X |    | 424 |  |
| 29 | HOÀNG THỊ HUYỀN      | 12/29/1989 | *****67 | Hung Đông, TP. Vinh, Nghệ An    | X |    | 425 |  |
| 30 | PHAN TRỌNG LINH      | 6/10/1993  | *****41 | Nam Giang, Nam Đàn, Nghệ An     | X |    | 427 |  |
| 31 | THÁI THỊ THU LOAN    | 10/15/1990 | *****44 | Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An     | X |    | 428 |  |
| 32 | NGUYỄN THỊ NGÂN      | 9/1/1997   | *****69 | Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An      | X | A1 | 429 |  |
| 33 | TRẦN THỊ NGUYỆT      | 9/5/2000   | *****39 | Sơn Hải, Quỳnh Lưu, Nghệ An     | X | A1 | 430 |  |
| 34 | TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG  | 10/4/1995  | *****32 | Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An   | X | A1 | 431 |  |
| 35 | NGUYỄN THỊ SƯƠNG     | 8/7/1993   | *****09 | P. Lê Mao, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 432 |  |
| 36 | THÁI THỊ SƯƠNG       | 7/12/1995  | *****69 | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An      | X | A1 | 433 |  |

|    |                       |            |         |                                   |   |    |     |  |
|----|-----------------------|------------|---------|-----------------------------------|---|----|-----|--|
| 37 | TRẦN THỊ THỂ          | 7/28/1982  | *****91 | Nghi Vạn, Nghi Lộc, Nghệ An       | X |    | 434 |  |
| 38 | UÔNG THỊ THƠM         | 10/4/1976  | *****43 | Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An       | X |    | 435 |  |
| 39 | PHẠM THỊ THU          | 8/13/1994  | *****74 | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An        | X |    | 436 |  |
| 40 | HOÀNG THỊ TRANG       | 11/20/1982 | *****43 | Nghi Vạn, Nghi Lộc, Nghệ An       | X |    | 437 |  |
| 41 | ĐÀM VĂN ỪNG           | 10/15/1969 | *****14 | TT. Diễn Châu, Diễn Châu, Nghệ An | X |    | 438 |  |
| 42 | THÁI THỊ HỒNG VIỆT    | 12/22/1976 | *****10 | Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An        | X | A1 | 439 |  |
| 43 | NGUYỄN THỊ QUỲNH VINH | 12/24/1983 | *****26 | P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An  | X |    | 440 |  |
| 44 | NGUYỄN TRỌNG ĐẠI      | 3/1/1961   | *****87 | Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An       | X |    | 441 |  |
| 45 | NGUYỄN THỊ DIỆU       | 5/27/1998  | *****64 | Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An      | X | A1 | 442 |  |
| 46 | NGUYỄN VĂN DOANH      | 12/19/1988 | *****64 | Bình Sơn, Lục Nam, Bắc Giang      | X |    | 443 |  |
| 47 | ĐẶNG THỊ LỆ HÀ        | 7/20/1972  | *****18 | P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An   | X |    | 444 |  |
| 48 | HOÀNG THU HIỀN        | 8/30/1988  | *****09 | P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An   | X |    | 445 |  |
| 49 | TRẦN THỊ THU HIỀN     | 7/3/1983   | *****20 | Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An       | X |    | 446 |  |
| 50 | LÊ THỊ HOA            | 3/24/1989  | *****12 | P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An   | X |    | 447 |  |
| 51 | PHAN THANH HỌC        | 1/15/1969  | *****83 | TT. Thiên Cầm, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh | X |    | 448 |  |
| 52 | LƯƠNG THỊ TRANG HUYỀN | 4/19/1996  | *****68 | Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An      | X | A1 | 450 |  |
| 53 | UÔNG THẢO LINH        | 5/19/2001  | *****87 | P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An  | X | A1 | 451 |  |
| 54 | NGUYỄN THỊ MAI        | 4/14/1973  | *****90 | P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An   | X |    | 453 |  |
| 55 | VĂN THỊ MÂN           | 8/10/1988  | *****40 | Nghi Đức, TP. Vinh, Nghệ An       | X | A1 | 454 |  |
| 56 | KHA THỊ NGÀ           | 9/25/1989  | *****79 | P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An    | X |    | 455 |  |
| 57 | TRẦN THỊ NGÂN         | 11/11/1994 | *****21 | P. Nghi Hòa, T Cửa Lò, Nghệ An    | X | A1 | 456 |  |

|    |                     |            |         |                                   |   |    |     |  |
|----|---------------------|------------|---------|-----------------------------------|---|----|-----|--|
| 58 | KHA THỊ NHUNG       | 9/21/1990  | *****83 | Hiền Sơn, Đô Lương, Nghệ An       | X | A1 | 457 |  |
| 59 | TRẦN HỮU TÂM        | 11/2/1967  | *****74 | P. Đội Cung, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 458 |  |
| 60 | NGUYỄN THỊ THANH    | 6/26/1988  | *****56 | Xuân Hồng, Nghi Xuân, Hà Tĩnh     | X | A1 | 459 |  |
| 61 | TRẦN THỊ THẢO       | 11/18/1988 | *****68 | P. Quang Trung, TP. Vinh, Nghệ An | X | A1 | 460 |  |
| 62 | MAI THỊ THÊM        | 3/5/1980   | *****81 | Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An       | X |    | 461 |  |
| 63 | HOÀNG THỊ THỦY      | 1/1/1991   | *****82 | Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An    | X |    | 462 |  |
| 64 | NGUYỄN THỊ TRUNG    | 8/7/1980   | *****94 | Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X |    | 463 |  |
| 65 | TRẦN VĂN TƯ         | 10/17/1971 | *****13 | Nghi Thuận, Nghi Lộc, Nghệ An     | X |    | 464 |  |
| 66 | NGUYỄN THỊ YẾN      | 8/10/1994  | *****18 | P. Nghi Hương, T Cửa Lò, Nghệ An  | X |    | 465 |  |
| 67 | HỒ SỸ AN            | 8/27/1999  | *****13 | Nam Giang, Nam Đàn, Nghệ An       | X | A1 | 491 |  |
| 68 | TRẦN THỊ XUÂN AN    | 10/12/2006 | *****90 | P. Nghi Thu, T Cửa Lò, Nghệ An    | X |    | 492 |  |
| 69 | NGUYỄN NGỌC ANH     | 2/18/1992  | *****35 | Hung Đông, TP. Vinh, Nghệ An      | X |    | 494 |  |
| 70 | VÕ VIỆT ANH         | 5/19/1996  | *****08 | Hung Lĩnh, Hưng Nguyên, Nghệ An   | X |    | 495 |  |
| 71 | HOÀNG MẠNH ĐẠT      | 10/20/1999 | *****28 | TT. Lộc Hà, Lộc Hà, Hà Tĩnh       | X | A1 | 496 |  |
| 72 | TRẦN THỊ DIỆU       | 2/15/1991  | *****89 | Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An    | X | A1 | 497 |  |
| 73 | ĐÀO VĂN ĐỨC         | 11/22/1997 | *****06 | Mỹ Sơn, Đô Lương, Nghệ An         | X | A1 | 498 |  |
| 74 | ĐINH QUỐC DŨNG      | 12/2/2000  | *****96 | Lâm Trung Thủy, Đức Thọ, Hà Tĩnh  | X |    | 499 |  |
| 75 | BÙI NAM GIANG       | 10/4/1973  | *****49 | P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An  | X | A1 | 500 |  |
| 76 | NGUYỄN THỊ THU HIỀN | 1/1/1990   | *****88 | P. Thu Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An    | X |    | 501 |  |
| 77 | LÊ VĂN HƯNG         | 1/7/1995   | *****03 | Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An      | X | A1 | 502 |  |
| 78 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG    | 9/9/1990   | *****43 | Nghi Kiều, Nghi Lộc, Nghệ An      | X |    | 503 |  |

|    |                      |            |         |                                     |   |    |     |  |
|----|----------------------|------------|---------|-------------------------------------|---|----|-----|--|
| 79 | HOÀNG TRỌNG HỮU      | 10/28/1984 | *****73 | Thanh Thủy, Thanh Chương, Nghệ An   | X | A1 | 504 |  |
| 80 | TRẦN QUANG HUY       | 4/4/1999   | *****75 | TT. Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh   | X | A1 | 505 |  |
| 81 | VI VĂN LAI           | 9/13/1981  | *****71 | P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An    | X |    | 506 |  |
| 82 | NGUYỄN NHƯ LINH      | 9/20/1980  | *****08 | Phúc Sơn, Anh Sơn, Nghệ An          | X |    | 507 |  |
| 83 | NGUYỄN HỮU LỘC       | 7/12/1994  | *****80 | Nghi Mỹ, Nghi Lộc, Nghệ An          | X | A1 | 508 |  |
| 84 | NGUYỄN THỊ THANH NGÀ | 9/9/1993   | *****89 | Xuân Hòa, Nam Đàn, Nghệ An          | X |    | 509 |  |
| 85 | LÊ VĂN PHÚ           | 9/10/1994  | *****70 | Thanh Hà, Thanh Chương, Nghệ An     | X |    | 510 |  |
| 86 | PHAN VĂN PHÚC        | 10/31/1984 | *****39 | TT. Quỳnh Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An   | X |    | 511 |  |
| 87 | ĐẶNG ĐÌNH QUẢNG      | 10/20/1984 | *****25 | Thanh Thủy, Thanh Chương, Nghệ An   | X |    | 512 |  |
| 88 | NGÔ SỸ TÀI           | 9/15/1980  | *****03 | Diễn Lâm, Diễn Châu, Nghệ An        | X | A1 | 513 |  |
| 89 | LƯU ĐÌNH TÂM         | 1/23/1999  | *****35 | P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội | X |    | 514 |  |
| 90 | ĐẶNG VĂN TÚ          | 11/13/1992 | *****26 | Hiển Sơn, Đô Lương, Nghệ An         | X | A1 | 515 |  |
| 91 | LÊ ANH TÚ            | 2/27/1997  | *****16 | P. Hưng Bình, TP. Vinh, Nghệ An     | X |    | 516 |  |
| 92 | PHAN MINH TUÂN       | 1/5/1972   | *****64 | P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 517 |  |
| 93 | THÁI HỮU TÙNG        | 4/1/2005   | *****29 | P. Lê Lợi, TP. Vinh, Nghệ An        | X | A1 | 518 |  |
| 94 | NGUYỄN ĐÌNH BẢO AN   | 11/13/2005 | *****71 | Thanh Hà, Thanh Chương, Nghệ An     | X | A1 | 519 |  |
| 95 | NGUYỄN TRỌNG BẮC     | 9/19/2005  | *****79 | Bắc Thành, Yên Thành, Nghệ An       | X |    | 520 |  |
| 96 | LƯU XUÂN CHIẾN       | 2/20/1989  | *****11 | Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An       | X | A1 | 521 |  |
| 97 | BÙI CAO CƯỜNG        | 7/6/1990   | *****26 | Đông Hiếu, T Thái Hòa, Nghệ An      | X |    | 522 |  |
| 98 | NGUYỄN CẢNH ĐẮC      | 4/2/1988   | *****89 | Hạnh Lâm, Thanh Chương, Nghệ An     | X | A1 | 523 |  |
| 99 | VƯƠNG VĂN ĐẠT        | 9/10/1990  | *****33 | Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghệ An        | X | A1 | 524 |  |

|     |                        |            |         |                                   |   |    |     |  |
|-----|------------------------|------------|---------|-----------------------------------|---|----|-----|--|
| 100 | NGUYỄN THÁI HÀO        | 8/27/1990  | *****39 | Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X | A1 | 526 |  |
| 101 | ĐINH BẠT HÓA           | 12/29/1978 | *****48 | Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghệ An      | X |    | 527 |  |
| 102 | NGUYỄN VĂN HÒA         | 6/26/1992  | *****28 | Trù Sơn, Đô Lương, Nghệ An        | X | A1 | 528 |  |
| 103 | LÊ THỊ HOÀI            | 9/7/1991   | *****87 | Hùng Tiến, Nam Đàn, Nghệ An       | X | A1 | 529 |  |
| 104 | HOÀNG THỊ HỒNG         | 6/5/1990   | *****17 | Hưng Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An    | X |    | 530 |  |
| 105 | PHAN THỊ HUYỀN         | 9/13/1995  | *****34 | Diễn Thái, Diễn Châu, Nghệ An     | X | A1 | 531 |  |
| 106 | PHAN VĂN KHẢI          | 4/20/1996  | *****85 | Kim Song Trường, Can Lộc, Hà Tĩnh | X | A1 | 533 |  |
| 107 | TRẦN VĂN MINH          | 3/23/1974  | *****41 | Phúc Thành, Yên Thành, Nghệ An    | X |    | 535 |  |
| 108 | LÊ CÔNG NGỌC           | 5/14/2001  | *****18 | Thượng Sơn, Đô Lương, Nghệ An     | X | A1 | 536 |  |
| 109 | LÊ KHẮC NGỌC           | 12/15/1998 | *****25 | Trù Sơn, Đô Lương, Nghệ An        | X |    | 537 |  |
| 110 | NGUYỄN THỊ NỮ          | 7/14/1998  | *****71 | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An        | X |    | 538 |  |
| 111 | TRẦN VĂN QUANG         | 10/21/2003 | *****34 | Thạch Hội, Thạch Hà, Hà Tĩnh      | X | A1 | 539 |  |
| 112 | NGUYỄN VĂN THẮNG       | 8/10/1982  | *****18 | Hùng Tiến, Nam Đàn, Nghệ An       | X | A1 | 540 |  |
| 113 | PHẠM VĂN THẮNG         | 11/1/1988  | *****59 | Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An        | X | A1 | 541 |  |
| 114 | NGUYỄN HỮU THÀNH       | 2/17/1986  | *****43 | Đồng Thành, Yên Thành, Nghệ An    | X |    | 542 |  |
| 115 | NGUYỄN THỊ HỒNG THƯƠNG | 12/20/2001 | *****18 | Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An        | X | A1 | 543 |  |
| 116 | TRẦN THỊ TỊNH          | 1/12/1989  | *****42 | Sơn Tây, Hương Sơn, Hà Tĩnh       | X | A1 | 544 |  |
| 117 | TRẦN NHƯ Ý             | 10/28/1999 | *****56 | TT. Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh     | X |    | 545 |  |
| 118 | VÕ ĐÌNH QUỐC AN        | 8/31/2000  | *****74 | TT. Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh     | X | A1 | 546 |  |
| 119 | DƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH     | 8/16/2005  | *****53 | Hưng Thịnh, Hưng Nguyên, Nghệ An  | X | A1 | 547 |  |
| 120 | ĐẬU THIÊN BẢO          | 10/26/1997 | *****29 | Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An      | X | A1 | 548 |  |

|     |                      |            |         |                                    |   |    |     |  |
|-----|----------------------|------------|---------|------------------------------------|---|----|-----|--|
| 121 | NGUYỄN CAO CHÁNH     | 10/30/1987 | *****11 | Xuân Lam, Nghi Xuân, Hà Tĩnh       | X | A1 | 549 |  |
| 122 | NGUYỄN QUỐC ĐẠT      | 10/15/1991 | *****74 | Nghi Quang, Nghi Lộc, Nghệ An      | X |    | 550 |  |
| 123 | HOÀNG KHẮC DŨNG      | 9/11/1985  | *****97 | P. Hưng Bình, TP. Vinh, Nghệ An    | X |    | 551 |  |
| 124 | ĐẶNG VĂN HÀ          | 1/30/1990  | *****25 | P. Hưng Bình, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 552 |  |
| 125 | LÊ THỊ HIỀN          | 1/27/1995  | *****03 | Hưng Lĩnh, Hưng Nguyên, Nghệ An    | X |    | 553 |  |
| 126 | NGUYỄN THỊ THU HIỀN  | 3/13/1984  | *****26 | P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An    | X |    | 554 |  |
| 127 | DƯƠNG NGỌC HIẾU      | 8/19/1977  | *****79 | Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An        | X |    | 555 |  |
| 128 | NGUYỄN XUÂN HIẾU     | 9/26/2006  | *****00 | Hương Minh, Vũ Quang, Hà Tĩnh      | X | A1 | 556 |  |
| 129 | LÊ VĂN HỢP           | 1/1/2002   | *****63 | Trung Phúc Cường, Nam Đàn, Nghệ An | X | A1 | 557 |  |
| 130 | ĐÌNH LÊ THẾ LƯƠNG    | 11/25/2005 | *****39 | P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 558 |  |
| 131 | PHAN VĂN NHO         | 8/10/1988  | *****26 | Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh     | X | A1 | 559 |  |
| 132 | NGUYỄN ĐÌNH QUANG    | 2/16/2004  | *****80 | P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An   | X | A1 | 560 |  |
| 133 | PHẠM VĂN QUÝ         | 6/5/1973   | *****64 | Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An        | X | A1 | 561 |  |
| 134 | NGUYỄN NGỌC THẠCH    | 9/15/2001  | *****09 | P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An   | X | A1 | 562 |  |
| 135 | VƯƠNG VĂN THIẾT      | 7/26/1995  | *****06 | Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An      | X |    | 563 |  |
| 136 | NGUYỄN VĂN TIẾN      | 10/4/1992  | *****98 | Gio Hải, Gio Linh, Quảng Trị       | X |    | 564 |  |
| 137 | NGUYỄN THỊ THU TRANG | 11/4/1997  | *****38 | Thọ Thành, Yên Thành, Nghệ An      | X |    | 565 |  |
| 138 | PHẠM MẠNH TRƯỜNG     | 12/9/1988  | *****51 | TT. Tân Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An        | X |    | 566 |  |
| 139 | NGUYỄN THẾ TUẤN      | 5/26/1992  | *****07 | P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An     | X |    | 567 |  |
| 140 | PHẠM VĂN TUẤN        | 12/22/1983 | *****52 | Nghi Đức, TP. Vinh, Nghệ An        | X |    | 568 |  |
| 141 | TRẦN ĐÌNH HẢI        | 3/15/1985  | *****84 | Lam Sơn, Đô Lương, Nghệ An         | X |    | 606 |  |

|     |                     |            |         |                                    |   |    |     |  |
|-----|---------------------|------------|---------|------------------------------------|---|----|-----|--|
| 142 | NGUYỄN THỌ HỒ       | 4/20/1991  | *****95 | Hiền Sơn, Đô Lương, Nghệ An        | X |    | 607 |  |
| 143 | NGUYỄN VĂN NGHĨA    | 5/20/1975  | *****99 | Hung Yên Nam, Hưng Nguyên, Nghệ An | X |    | 608 |  |
| 144 | NGUYỄN CẢNH THIẾT   | 6/16/1998  | *****35 | Nghĩa Phúc, Tân Kỳ, Nghệ An        | X | A1 | 609 |  |
| 145 | VĂN BÁ THOÁT        | 2/7/1995   | *****29 | Nam Thái, Nam Đàn, Nghệ An         | X |    | 610 |  |
| 146 | TRẦN ĐỨC VŨ         | 7/2/1994   | *****05 | Tân Mỹ Hà, Hương Sơn, Hà Tĩnh      | X | A1 | 611 |  |
| 147 | NGUYỄN NHUẬN BÌNH   | 9/12/1984  | *****64 | Phúc Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X | A1 | 612 |  |
| 148 | HỒ ANH CHÂU         | 11/21/1988 | *****61 | Quỳnh Hoa, Quỳnh Lưu, Nghệ An      | X | A1 | 613 |  |
| 149 | NGUYỄN VĂN ĐỨC      | 6/4/1984   | *****62 | Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An    | X |    | 614 |  |
| 150 | THÁI HỮU DŨNG       | 1/10/1993  | *****54 | Tăng Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X |    | 615 |  |
| 151 | NGUYỄN HỮU DƯƠNG    | 12/2/1991  | *****26 | Ia Dom, Đức Cơ, Gia Lai            | X | A1 | 616 |  |
| 152 | NGUYỄN VĂN HẬU      | 12/24/1988 | *****86 | Kim Tân, Kim Sơn, Ninh Bình        | X |    | 617 |  |
| 153 | NGUYỄN VĂN HOA      | 3/24/1989  | *****44 | Phước Hiệp, Phước Sơn, Quảng Nam   | X |    | 618 |  |
| 154 | TRẦN QUANG HOÀNG    | 9/27/1993  | *****10 | Đồng Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X | A1 | 619 |  |
| 155 | HOÀNG VĂN LÝ        | 6/2/1989   | *****56 | Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An      | X |    | 620 |  |
| 156 | PHAN ĐĂNG NGHĨA     | 10/10/1992 | *****02 | Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An      | X |    | 621 |  |
| 157 | NGUYỄN VĂN THANH    | 5/20/1997  | *****16 | Long Thành, Yên Thành, Nghệ An     | X |    | 622 |  |
| 158 | VÕ XUÂN THẢO        | 11/20/1986 | *****04 | Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An       | X |    | 623 |  |
| 159 | NGUYỄN ĐĂNG TOÀN    | 9/22/2003  | *****12 | Kỳ Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An            | X | A1 | 624 |  |
| 160 | NGUYỄN TRUNG TRƯỜNG | 5/8/1994   | *****59 | Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An        | X | A1 | 625 |  |
| 161 | VÕ XUÂN TUÂN        | 3/15/1987  | *****30 | Minh Châu, Diễn Châu, Nghệ An      | X |    | 626 |  |
| 162 | NGUYỄN HOÀNG DIỆU   | 2/22/2003  | *****42 | Trung Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh        | X |    | 902 |  |

|     |                    |            |         |                                     |   |    |     |  |
|-----|--------------------|------------|---------|-------------------------------------|---|----|-----|--|
| 163 | TRƯƠNG THANH HẢI   | 12/20/1964 | *****14 | Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An        | X |    | 903 |  |
| 164 | HỒ VĂN HIỆP        | 7/6/1991   | *****16 | Quỳnh Thắng, Quỳnh Lưu, Nghệ An     | X |    | 904 |  |
| 165 | PHẠM VIỆT NGÃI     | 6/16/1979  | *****69 | P. Nam Hồng, T Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh   | X |    | 905 |  |
| 166 | NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG | 3/2/1985   | *****82 | Xuân Lĩnh, Nghi Xuân, Hà Tĩnh       | X |    | 906 |  |
| 167 | PHAN THANH TÂM     | 2/2/1986   | *****59 | Vĩnh Thành, Yên Thành, Nghệ An      | X |    | 907 |  |
| 168 | LƯƠNG VĂN TRUNG    | 5/16/2002  | *****14 | Phúc Sơn, Anh Sơn, Nghệ An          | X |    | 908 |  |
| 169 | NGUYỄN THẾ TRUNG   | 10/3/2002  | *****88 | P. Trung Đô, TP. Vinh, Nghệ An      | X | A1 | 909 |  |
| 170 | NGUYỄN TUẤN ANH    | 10/12/1999 | *****11 | TT. Nam Đàn, Nam Đàn, Nghệ An       | X | A1 | 910 |  |
| 171 | NGUYỄN THẾ CƯỜNG   | 6/7/1996   | *****01 | Hùng Thành, Yên Thành, Nghệ An      | X | A1 | 911 |  |
| 172 | TRỊNH VĂN DŨNG     | 1/1/1987   | *****71 | Quỳnh Châu, Quỳnh Lưu, Nghệ An      | X |    | 912 |  |
| 173 | HOÀNG BÁ DUY       | 3/3/1984   | *****72 | P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An     | X |    | 913 |  |
| 174 | VŨ ĐÌNH HOÀNG      | 10/2/1996  | *****57 | Quỳnh Châu, Quỳnh Lưu, Nghệ An      | X |    | 914 |  |
| 175 | VÕ TÁ HÙNG         | 2/24/1984  | *****87 | P. Thạch Linh, TP. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh | X |    | 915 |  |
| 176 | PHẠM GIA KHƯƠNG    | 10/5/2003  | *****02 | Châu Bính, Quỳnh Châu, Nghệ An      | X | A1 | 916 |  |
| 177 | LÊ TRUNG KIÊN      | 11/9/1997  | *****61 | Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An        | X |    | 917 |  |
| 178 | PHẠM VĂN LANH      | 1/9/1984   | *****44 | Nghĩa Lâm, Nghĩa Đàn, Nghệ An       | X | A1 | 918 |  |
| 179 | ĐỖ THỊ LÀNH        | 11/15/1991 | *****55 | Quang Sơn, TP. Tam Điệp, Ninh Bình  | X |    | 919 |  |
| 180 | LA VĂN NHẬT        | 8/12/1986  | *****37 | TT. Kim Sơn, Quế Phong, Nghệ An     | X |    | 920 |  |
| 181 | NGUYỄN ĐÌNH PHÚ    | 10/10/1989 | *****49 | Thượng Tân Lộc, Nam Đàn, Nghệ An    | X |    | 921 |  |
| 182 | NGUYỄN VĂN PHÙNG   | 6/19/1993  | *****40 | TT. Kim Sơn, Quế Phong, Nghệ An     | X |    | 922 |  |
| 183 | BÙI NGỌC QUYẾT     | 10/9/2000  | *****38 | Diễn Lâm, Diễn Châu, Nghệ An        | X |    | 923 |  |

|     |                   |           |         |                                 |   |    |     |  |
|-----|-------------------|-----------|---------|---------------------------------|---|----|-----|--|
| 184 | NGUYỄN VĂN THÁI   | 2/18/1992 | *****19 | Hùng Thành, Yên Thành, Nghệ An  | X |    | 924 |  |
| 185 | BÙI ĐỨC THẮNG     | 4/8/2002  | *****85 | Nam Hưng, Nam Đàn, Nghệ An      | X | A1 | 925 |  |
| 186 | NGUYỄN AN THẮNG   | 3/9/1990  | *****57 | TT. Kim Sơn, Quế Phong, Nghệ An | X |    | 926 |  |
| 187 | LÔ VĂN THÀNH      | 8/14/1994 | *****39 | Thạch Ngàn, Con Cuông, Nghệ An  | X |    | 927 |  |
| 188 | LANG VĂN THẢO     | 7/13/1987 | *****97 | Đồng Văn, Quế Phong, Nghệ An    | X |    | 928 |  |
| 189 | LA VĂN TÚ         | 2/6/1996  | *****78 | TT. Kim Sơn, Quế Phong, Nghệ An | X |    | 929 |  |
| 190 | VÕ ĐÌNH TÚ        | 4/10/1995 | *****61 | Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An    | X | A1 | 930 |  |
| 191 | NGUYỄN CÔNG TUẤN  | 1/14/1997 | *****01 | Châu Phong, Quỳnh Châu, Nghệ An | X |    | 931 |  |
| 192 | NGUYỄN QUANG VINH | 2/10/1995 | *****45 | Diễn Kim, Diễn Châu, Nghệ An    | X |    | 932 |  |